

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 13 tháng 01 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Phan Hồng Ngoãn.

Các hội thẩm nhân dân: ông Lương Văn Quý và bà Lò Thị Yến.

Thư ký phiên toà: ông Chảo Hồ Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: bà Phùng Thị Thanh Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo: Giàng Lô E; tên gọi khác: không; Sinh ngày: 15/01/2003, tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản Ph 1, xã P T, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A L và con bà Lý Thị P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/7/2022 tại xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

*** Các bị hại:**

1. Cháu Vàng A Ph, sinh ngày 03/5/2007; vắng mặt có lý do.

Ông Vàng A Ph, sinh năm 1982, (bố đẻ); là người đại diện của bị hại Ph Điều trú tại bản N T II, xã P T, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.

2. Cháu Vàng A Ch, sinh ngày 03/8/2007; vắng mặt có lý do.

Ông Vàng A Ph, sinh năm 1967, (bố đẻ) và Bà Giàng Thị D, sinh năm 1970, (mẹ đẻ). Điều trú tại bản N T II, xã P T, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, là người đại diện của bị hại Chá; vắng mặt có lý do.

3. Cháu Thào A T, sinh ngày 10/6/2009; vắng mặt có lý do.

Ông Thào A Ch, sinh năm 1972, (bố đẻ) và Bà Liều Thị L, sinh năm 1973, (mẹ đẻ). Điều trú tại bản P Ch Ô, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; là người đại diện của bị hại Tồng; vắng mặt có lý do.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Giàng A D; sinh năm: 1997;

Địa chỉ: bản N S , xã P T , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu); có mặt.

*Người làm chứng: Giàng A V ; sinh ngày: 03/3/2006; vắng mặt.

Ông Giàng A S , sinh năm 1989 (bố đẻ); vắng mặt.

Bà Thào Thị C , sinh năm 1989 (mẹ đẻ); vắng mặt.

Đều trú tại bản N T II, xã P T , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; là người đại diện của Giàng A Vừ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Giàng Lô E, sinh ngày 15/01/2003, trú tại b Ph 1, xã P T , huyện Sìn Hồ, tối ngày 06/4/2022 E đi chơi bi-a ở trong bản Cầu Phà, xã Pa Tân. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, E gặp người quen là Giàng A D , sinh năm 1997, trú tại bản Nậm Sảo, xã Pa Tân, huyện Sìn Hồ. Nói chuyện một lúc, E và Dy rủ nhau cùng đi trộm cắp điện thoại của các cháu học sinh trong trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Pa Tân để bán lấy tiền tiêu sài. Khoảng 00 giờ ngày 07/4/2022, E và D đi bộ đến trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Pa Tân, trèo qua tường rào đi vào trong. E và D đi đến khu vực để sạc điện thoại thì gặp cháu Giàng A Vừ là học sinh trong trường. Do quen biết với E nên cháu V hỏi E: anh đi đâu, E trả lời: anh vào đây ngủ nhờ, lúc này D đang trốn trong nhà vệ sinh. Sau đó, E đi vào trong nhà vệ sinh cùng D . Đợi khoảng 10 phút thấy không có người, E và D quay ra chỗ bàn sạc điện thoại phát hiện có 6-7 chiếc điện thoại đang sạc. E và Dy rút dây sạc và lấy trộm 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu (gồm: *01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo loại Y85 của cháu Vàng A Ph , sinh ngày 15/5/2007; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme loại C11 của cháu Vàng A Ch , sinh ngày 13/8/2007 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo loại A5 của cháu Thào A T , sinh ngày 10/6/2009*). Trộm cắp được điện thoại, E và D trèo tường đi theo lối cũ ra ngoài. E và D mang 03 chiếc điện thoại trộm cắp cất giấu ở đầu cầu bản Nậm Sảo, xã Pa Tân, huyện Sìn Hồ rồi đi về nhà ngủ. Đến 19 giờ ngày 07/4/2022, E và D đi lấy 03 chiếc điện thoại trộm cắp mang về nhà cất giấu và bàn bạc thống nhất sáng ngày 08/4/2022 sẽ mang điện thoại đi phá khóa bán lấy tiền tiêu sài. Sáng ngày 08/4/2022, E mở màn hình điện thoại thì phát hiện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại Y85 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme loại C11 trộm cắp được đều của người quen. E đã đến trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Pa Tân, trả chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại Y85 cho cháu Vàng A Ph , trả chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme loại C11 cho cháu Vàng A Ch . Do D đang cầm chiếc điện thoại còn lại, E đi gặp D bảo D trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo loại A5 cho cháu Thào A T .

Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS, ngày 06/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sìn Hồ kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại Y85 có trị giá 1.467.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme loại C11 có trị giá 1.667.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo loại A5 có trị giá 1.700.000 đồng. Tổng giá trị 03 chiếc điện thoại là: 4.834.000 đồng (*bốn triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn đồng*).

Tại Bản cáo trạng số: 33/CT-VKSSH ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Giàng Lô E về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng Lô E phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, xử phạt bị cáo Giàng Lô E từ 06 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm đến 02 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Giàng Lô E cho Ủy ban nhân dân xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục. Trong thời gian thử thách, bị cáo Giàng Lô E thực hiện nghĩa vụ của người chấp hành án theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; Xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại Y85 của cháu Vàng A Ph , tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme loại C11 của cháu Vàng A Ch , tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo loại A5 của cháu Thào A T . Căn cứ đơn đề nghị của các bị hại, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, ngày 04/8/2022 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 03 chiếc điện thoại trên cho các cháu Vàng A Ph , Vàng A Ch , Thào A T nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: các bị hại Vàng A Ph , Vàng A Ch , Thào A T và đại diện gia đình bị hại đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về phần trách nhiệm dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Giàng A D có mặt tại phiên tòa nhất trí đúng hành vi mà bị cáo đã phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ đã truy tố và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Giàng Lô E không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin Hội đồng xét xử được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, nội dung hồ sơ vụ án thể hiện: rạng sáng ngày 07/4/2022, tại trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Pa Tần, thuộc bản Pa Tần 2, xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Giàng Lô E đã thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt 03 chiếc điện thoại di động (gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại Y85, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme loại C11 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo loại A5) có tổng trị giá 4.834.000 đồng của các bị hại Vàng A Ph , Vàng A Ch , Thào A T . Mục đích trộm cắp tài sản của Giàng Lô E để bán lấy tiền tiêu sài.

Bị cáo Giàng Lô E là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác; làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn có đồng tiền với mục đích sử dụng cho bản thân, bằng mọi thủ đoạn để có tài sản bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác từ việc bảo vệ tài sản của chủ sở hữu bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 03 chiếc điện thoại trị giá 4.834.000 đồng (Bốn triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn đồng) của cháu Vàng A Ch , sinh ngày 03/8/2007, trú tại bản N T II, xã P T , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; cháu Vàng A Ph , sinh ngày 03/5/2007, trú tại bản Nậm Tiến II, xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu), cháu Thào A T , sinh ngày 10/6/2009, trú tại bản P Ch Ô, xã H Th , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu) với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng

có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Ngoài ra trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là chưa cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tính răn đe, phòng ngừa và tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

Về vai trò của bị cáo trong vụ án: đây là vụ án đồng phạm giảm đơn, bị cáo Giàng Lô E và Giàng A D cùng rủ nhau trộm cắp tài sản và đều là người thực hành, cùng nhau đi lấy trộm điện thoại di động của các bị hại.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Ngoài ra trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, khó có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại Y85 của cháu Vàng A Ph , tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme loại C11 của cháu Vàng A Ch , tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo loại A5 của cháu Thào A T . Căn cứ đơn đề nghị của các bị hại, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, ngày 04/8/2022 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 03 chiếc điện thoại trên cho các cháu Vàng A Ph , Vàng A Ch , Thào A T nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: các bị hại Vàng A Ph , Vàng A Ch , Thào A T và đại diện gia đình bị hại đều không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Giàng Lô E là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại bản Pho 1, xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu là bản đặc biệt khó khăn

vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và quyết định số 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: theo quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

[10] Về biện pháp ngăn chặn: không áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan: thông qua vụ án này, đề nghị các cấp chính quyền địa phương xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ nơi bị cáo Giàng Lô Ê đang cư trú cần nâng cao tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật cho nhân dân; có các biện pháp phòng ngừa, tăng cường đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn; quản lý chặt chẽ nhân khẩu trên địa bàn, cảnh giác đề phòng bảo vệ tài sản của công dân của tổ chức và tài sản Nhà nước trên địa bàn và có các biện pháp bảo vệ giữ gìn trật tự an ninh xã hội. Đối với người dân cần nâng cao ý thức cảnh giác, đề phòng và tự chủ động quản lý, bảo vệ tài sản của mình không tạo sự sơ hở để kẻ gian lợi dụng trộm cắp tài sản. Nếu phát hiện có đối tượng nghi vấn cần báo ngay cho cơ quan Công an gần nhất để có biện pháp phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả đối với các loại tội phạm này trên địa bàn.

Bị cáo Giàng Lô Ê thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của các cháu Vàng A Ph, Vàng A Ch, Thào A T (đều dưới 16 tuổi). Tuy nhiên, hành vi của Ê chỉ gây thiệt hại về tài sản không xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự các cháu Vàng A Ph, Vàng A Ch, Thào A T. Do đó, Giàng Lô Ê không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi”.

Đối với Giàng A D là người được Giàng Lô Ê rủ đi trộm cắp điện thoại và cùng Giàng Lô Ê thực hiện hành vi trộm cắp 03 chiếc điện thoại. Trong quá trình điều tra và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, Giàng A D đã bỏ trốn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sìn Hồ ra quyết định truy nã. Hành vi của Giàng A D đã được tách ra để xử lý bằng một vụ án khác.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP

ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP; các Điều 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Giàng Lô E, phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Giàng Lô E: 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 4 (bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Giàng Lô E cho Ủy ban nhân dân xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo Giàng Lô E thực hiện nghĩa vụ của người chấp hành án theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giang Lô E.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện của bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo; bị hại; đại diện của bị hại;
- NCQL&NVLQ;
- UBND xã Pa Tần;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Ngoãn